

Số: 418/2020/QĐST-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 10 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ dân sự sơ thẩm thụ lý số 499/2020/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa:

Chị Cao Thị N; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã B, huyện N, tỉnh N; chỗ ở: Số 4B/29/77 D, phường D, quận L, thành phố H.

Anh Nguyễn Văn M; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã B, huyện N, tỉnh N; chỗ ở: Số 4B/29/77 D, phường D, quận L, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị N và anh Nguyễn Văn M.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị N và anh Nguyễn Văn M thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Âu Hà M, sinh ngày 29/7/2017 cho chị Cao Thị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Cao Thị N tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Chị N đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0014068 ngày 19/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Chị N được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Lê Chân;
- Đường sự;
- UBND xã B, h. N, tỉnh N
(GCNKH ngày 08/11/2016);
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng